

TẠP CHÍ

KHOA HỌC NGOẠI NGỮ

JOURNAL OF FOREIGN LANGUAGE STUDIES

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI HANOI UNIVERSITY

河内大学

하노이 대학교

ハノイ大学

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI - Hanoi University - Université de Hanoi
Ханойский университет - Università di Hanoi - Universidad de Hanoi
Hanoi University - Ханойский университет - Université de Hanoi - Universidad de Hanoi



SỐ ĐẶC BIỆT

**KỶ NIỆM 15 NĂM THÀNH LẬP KHOA TIẾNG ITALIA,
KHOA TIẾNG HÀN QUỐC (2002 - 2017)**



MỤC LỤC

LÍ LUẬN NGÔN NGỮ

1. **PHẠM THỊ NGỌC** – Những nhân tố tác động và chi phối việc lựa chọn và sử dụng kính ngữ tiếng Hàn trong giao tiếp 3

2. **DANIELE PICCINI** – Dante và vinh quang ngôn ngữ 13

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

3. **LÊ THỊ HỒNG ANH** – Phân tích những quan điểm về việc sử dụng trò chơi phân vai trong giảng dạy tiếng Italia ở Việt Nam 25

4. **PHẠM BÍCH NGỌC** – Quá trình thụ đắc âm /r/ của người Việt Nam học tiếng Italia như một ngôn ngữ thứ hai (L2) 43

5. **STEFANO COCO** – Khả năng nhận diện những phát ngôn đánh dấu ở cấp độ siêu đoạn tính của người Việt học tiếng Italia 61

6. **LIDIA CALABRÒ** – Âm tiết trong ngữ trung gian của người Thái học tiếng Italia như một ngoại ngữ (LS): Phân tích lỗi sai 71

7. **PAOLO COLUZZI** – Những khó khăn trong giảng dạy ngôn ngữ Italia tại Malaysia và một số giải pháp đề xuất 85

8. **GIORGIA BASSANI** – Phân tích đặc điểm ngữ âm của sinh viên Châu Á- Đề xuất giải pháp giảng dạy tại môi trường tiếng Italia như một ngoại ngữ và như ngoại ngữ thứ hai 93

9. **CARLA MARELLO, TRẦN THU TRANG** – Phân tích văn bản viết của sinh viên Việt Nam trong nguồn ngữ liệu Valico phục vụ cho giảng viên dạy tiếng Italia ở môi trường nước ngoài 105

10. **BÙI THỊ BẠCH DƯƠNG** – Xây dựng nội dung và áp dụng phương pháp giảng dạy chú trọng phát triển năng lực cá nhân cho môn tiếng Hàn du lịch 118

PHÂN TÍCH VĂN BẢN VIẾT CỦA SINH VIÊN VIỆT NAM TRONG NGUỒN NGỮ LIỆU VALICO PHỤC VỤ CHO GIÁNG VIÊN DẠY TIẾNG ITALIA Ở MÔI TRƯỜNG NƯỚC NGOÀI

Carla Marello*, Trần Thu Trang**

VALICO - Varietà di Apprendimento della Lingua Italiana Corpus Online - là nguồn ngữ liệu đầu tiên thu thập các bài viết bằng tiếng Italia của sinh viên nước ngoài, có thể truy cập tự do trên mạng internet kể từ năm 2004. Hiện tại nguồn ngữ liệu gồm 382.098 từ có thể quy về 6.935 mục từ phân bố trong 2502 văn bản. Một phần năm số văn bản do sinh viên khu vực Đông Nam Á viết, trong đó có 145 văn bản được thu thập tại Việt Nam, 231 tại Nhật Bản, 24 tại Thái Lan. Ngoài ra có 105 bài viết của sinh viên người Trung Quốc (thu thập tại Trung Quốc và Italia).

Những đặc điểm nổi bật của ngữ liệu này là:

1. *Dữ liệu được thu thập từ đề bài bằng hình ảnh (các câu chuyện kể bằng 4-6 bức tranh không có lời minh họa và một hình vẽ nhà ga tàu hỏa gồm nhiều hành động diễn ra ở nhiều tầng khác nhau);*

2. *Cơ sở dữ liệu ngôn ngữ học xã hội của tác giả văn bản có thể được tra cứu đồng thời (ví dụ: có thể tìm văn bản của tác giả có tiếng mẹ đẻ là tiếng Tây Ban Nha, đã học tiếng Italia từ hai năm trở lên và văn bản có động từ ở thức giả định);*

3. *Có thể thực hiện tìm kiếm bằng phương pháp tọa độ địa lý thực;*

Ngữ liệu của người nói tiếng Italia VINCA - Varietà di Italiano di Nativi Corpus Appaiato - gồm các văn bản được thu thập từ đề bài bằng hình ảnh và có thể tìm kiếm giống như trên ngữ liệu VALICO.

Trong bài viết này, chúng tôi phân tích những khía cạnh đáng quan tâm trong việc dạy tiếng Italia cho sinh viên Việt Nam: những khía cạnh liên quan đến văn bản, bởi trung bình mỗi bài viết chứa 185 từ, và lỗi giao thoa với tiếng Việt, cũng như với các ngôn ngữ châu Âu sinh viên từng học trước đó (cụ thể là 108 sinh viên nói rằng họ biết tiếng Anh, 10 sinh viên biết tiếng Pháp, 8 sinh viên biết tiếng Hàn Quốc và tiếng Anh hoặc tiếng Pháp, 4 sinh viên biết tiếng Trung, 2 sinh viên biết tiếng Nhật và 2 sinh viên biết tiếng Thái ngoài tiếng Anh và tiếng Italia).

Từ khóa: ngữ liệu của người học, người Việt học tiếng Italia như một ngôn ngữ thứ hai, giao thoa tiếng Việt và tiếng Anh trong việc học tiếng Italia như một ngôn ngữ thứ hai.

VALICO - Varietà di Apprendimento della Lingua Italiana Corpus Online - is the first database collecting Italian writings by foreign students with free access on the Internet since 2004. This database currently includes 382.098 words of 6.935 categories in 2502 texts. One fifth of the documents were written by Southeast Asian students, of which 145 texts were collected in

Vietnam, 231 in Japan, 24 in Thailand. Besides, there are 106 texts written by Chinese students (collected in China and Italy).

Typical features of this corpus include:

Data are collected from images (stories told through 4-6 unscripted pictures and a drawing of a train station depicting various actions at different levels);

The authors' database of social linguistics can be searched simultaneously (for example, texts with verbs in subjunctive mood written by Spanish authors having learnt Italian for at least two years);

Searching can be performed using geographical coordinates;

The corpus of speakers of Italian VINCA (Varietà di Italiano di Nativi Corpus Appaiato) consists of texts collected from image-based exercises and can be searched as in VALICO.

In this article, we analyze important aspects of teaching Italian to Vietnamese students: text-related aspects as one text contains 185 words in average, and the interference of Vietnamese language as well as other languages they have learnt (in fact, 108 students speak English, 10 speak French, 8 speak Korean and English or French, 4 speak Chinese, 2 speak Japanese and 2 speak Thai apart from English and Italian).

Key words: *learner corpus, Vietnamese learners of Italian as a second language, interference of Vietnamese and English in learning Italian as a second language.*

SCRITTI DI VIETNAMITI NEL CORPUS DI APPRENDENTI VALICO UN'ANALISI PER IL DOCENTE DI ITALIANO LINGUA STRANIERA

* Il contributo è frutto di stretta collaborazione fra le autrici, tuttavia i §§. 1 e 2 sono di Carla Marellò, i §§. 3 e 4 di Trần Thu Trang e il § 5 di entrambe.

1. Introduzione

La collaborazione tra l'Università di Torino e alcune università vietnamite dura da almeno una decina d'anni. Nel 2007 una delegazione di Atenei piemontesi compì una visita ufficiale presso alcune università di Hanoi e Ho Chi Minh City per rafforzare i contatti e ad iniziare un dialogo sui temi di cooperazione di comune interesse.

Nel 2008 l'Università di Torino ha ospitato una delegazione di cinque fra le

maggiori Università del Vietnam¹.

Nel decennio trascorso numerosi sono stati gli scambi di studenti e ricercatori tra l'Università di Hanoi e l'università di Torino all'interno di un accordo quadro;

¹ Guidati da personale del Ministero dell'Istruzione e della Formazione Vietnamita vennero delegati da Hanoi University of Technology, Vietnam University of Commerce di Hanoi, Open University e University for Medicine and Pharmacy di Ho Chi Minh City, Ospedale universitario Viet Duc di Hanoi.

Sono debitrice al Dott. Claudio Borio, che all'epoca dirigeva l'Ufficio rapporti internazionali dell'Università di Torino, di parte delle informazioni contenute in questo paragrafo introduttivo.

no dei progetti che ha avuto più successo nel settore della medicina².

La presenza di studenti e laureati vietnamiti a Torino non si è limitata alla frequenza dei corsi di Torino Università – graduate con borse di studio offerte dall'Università di Torino, ma ha riguardato anche studenti iscritti ai corsi di vari Dipartimenti, fra cui il Dipartimento di Lingue e letterature straniere e Culture moderne.

Nel 2011 e nel 2015/16 due studentesse cinesi³ interessate alle lingue orientali sono state presso il Dipartimento di Italianistica di Hanoi di cui adesso festeggiamo i 15 anni, affiancando insegnanti vietnamiti di italiano L2 e, dall'altra parte, studentesse vietnamite che intendono diventare docenti di italiano in patria hanno frequentato il corso di didattica della lingua italiana come lingua straniera. In questo spirito di collaborazione nella ricerca applicata alla didattica delle lingue, presentiamo qui riflessioni sul contributo degli studenti vietnamiti al corpus di apprendenti

Nell'ambito dei Programmi di Mobilità internazionale dell'Università di Torino nel giugno 2008 nove giovani medici e ricercatori dell'Ospedale Viet Duc di Hanoi hanno svolto presso il Centro Trapianti di Fegato dell'Ospedale Molinette di Torino, diretto dal Prof. Mauro Dizzioni, attività di formazione sul trapianto di fegato su pazienti adulti e pediatrici.

Si tratta di Irene Mucedda che ha trascritto molti testi di vietnamiti in VALICO e di Marta Pozzi che ha invece preso parte a una sperimentazione di moduli on line per studenti stranieri di italiano L2 scritta nella sua tesi magistrale "Comprensione testi scritti e orali di italiano accademico. esperienza in Vietnam". a.a. 2016/17 Cfr. <http://www.orientamento.unito.it>. Internazionalizzazione, imparare l'italiano.

VALICO. Dobbiamo all'impegno della Prof.ssa Dang Phuong Thao dell'Università di Hanoi la raccolta dei testi: nelle sue visite a Torino ha conosciuto e apprezzato il progetto e ha fatto in modo che gli studenti vietnamiti fossero presenti nel corpus d'apprendenti. Il corpus è liberamente accessibile in rete all'indirizzo www.valico.org ed è usato per la preparazione di insegnanti d'italiano a stranieri ormai da parecchi anni.

2. VALICO in Asia sudorientale

VALICO - Varietà di Apprendimento della Lingua Italiana Corpus Online - è stato il primo corpus di apprendenti di italiano lingua straniera ad essere liberamente accessibile in rete fin dal 2004⁴. Attualmente raccoglie 382.098 parole riconducibili a 6.935 lemmi distribuiti in 2502 testi. La distribuzione dei testi per lingua madre dell'apprendente è quella che si vede nella figura 1, in cui abbiamo rappresentato solo le lingue con più di 100 scritti raccolti. La prevalenza di testi di apprendenti con lingua madre europea e in particolare francese, spagnolo, tedesco e serbo si spiega col fatto che i testi sono stati raccolti nei paesi in cui si trovano università con le quali il Dipartimento di Lingue e letterature straniere e culture moderne dell'università di Torino ha più scambi di studenti e di docenti.

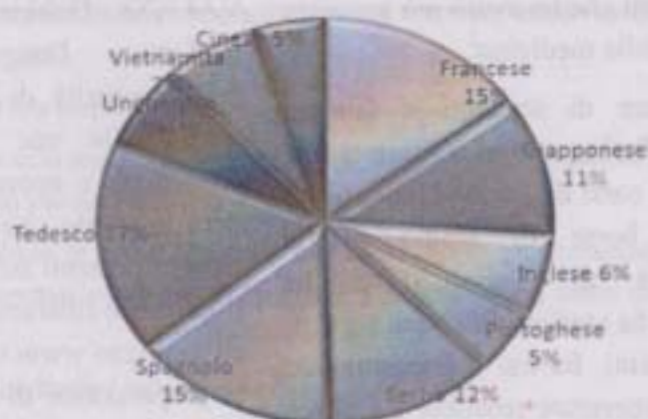


Fig. 1 Distribuzione dei testi in VALICO per lingua madre dello scrivente⁴

Un quinto dei testi è stato scritto da parlanti dell'Asia sudorientale, e più precisamente 145 testi sono stati raccolti in Vietnam, 231 sono stati raccolti in Giappone, 24 sono di parlanti thailandesi. Vi sono poi 106 scritti di parlanti cinesi (raccolti in Cina e in Italia). Dell'italiano di studenti asiatici così come si manifesta nel corpus VALICO si sono occupati Mauro Costantino per l'italiano di giapponesi e Alessandro Tosco per l'italiano di cinesi, cfr. Costantino (2009) e Tosco (2010).

Le caratteristiche salienti del corpus di apprendenti sono:

- raccolta di testi a partire da stimoli iconici (racconti senza parole formati da 4-6 vignette e una figura di stazione ferroviaria con più azioni che avvengono su piani diversi);
- base di dati sociolinguistici degli autori dei testi e corpus di testi

interrogabili congiuntamente (ad esempio si possono estrarre gli scritti di coloro che sono di lingua madre spagnola e hanno studiato italiano per più di due anni e usano verbi al congiuntivo);

- possibilità di fare ricerche attraverso un approccio georeferenziato;
- esistenza del corpus di italofoeni VINCA - Varietà di Italiano di Nativi Corpus Appaiato - composto da testi raccolti a partire dagli stessi stimoli iconici su cui fare le stesse ricerche fatte su VALICO.

Fra gli aspetti che possono interessare l'insegnante di italiano a vietnamiti vi sono i legami testuali, poiché la media degli scritti è di 185 parole per testo e di 12 frasi per testo, e gli errori di interferenza della lingua vietnamita⁵, ma anche di altre lingue europee apprese in precedenza dagli studenti (infatti 108 dichiarano di sapere l'inglese, 10 il

⁴ Per una presentazione del corpus e del corpus appaiato di italofoeni VINCA, si veda Corino-Marello (2017)

⁵ Testi che possono aiutare il docente italiano a capire le caratteristiche del vietnamita sono Quinn (1972) e Thompson (1965).

francese, 8 il coreano e l'inglese o il francese, 7 lo spagnolo e l'inglese, 4 il cinese, 2 il giapponese e 2 il thailandese, ovviamente sempre oltre all'inglese e l'italiano.

La gestione dei tempi e modi dell'italiano è il problema più evidente: va detto che si tratta di una situazione che è presente anche in VINCA, il corpus composto di italofoeni, dove i nativi mostrano di avere difficoltà nella scelta dei tempi e modi. Così pure i testi di studenti con lingue madri ricche di tempi verbali – tipologicamente più vicine all'italiano di quanto non sia il vietnamita – presentano numerose imprecisioni e deviazioni dalla norma: si pensi alla difficoltà dei germanofoni ad alternare il passato prossimo all'imperfetto, ai problemi diffusi col congiuntivo, all'uso del gerundio e del participio presente in funzione attributiva in ispanofoni e anglofoni. Spesso, poi, anche chi inizia il racconto al passato finisce per virare sul presente indicativo nel corso della narrazione (cfr. Corino-Marello 2017, pp. 8-129 e Corino-Marello 2017b, p.105).

L'alternanza tra passato prossimo ed imperfetto rappresenta una difficoltà che per apprendenti provenienti da lingue materne non indoeuropee è tipologicamente molto diverse dal vietnamita: si veda il caso degli studenti ungheresi, di cui Onesti (2016) registra numerosi errori nella scelta del tempo verbale. Non sono infrequenti casi di studenti magiarofoni che cominciano con uno dei due tempi e lo portano avanti

lungo l'intera narrazione, oppure che non sono in grado di associare al passato prossimo il carattere di perfeffività (sebbene l'ungherese non sia alieno da distinzioni aspettuuali).

3. Tipologia di errori frequenti

Abbiamo deciso di analizzare le composizioni elicitate a partire dalla consegna "Amore" (<http://www.valico.org/vignette/amore.pdf>) scritte dagli studenti del terzo anno⁶. Le 34 composizioni estratte dal corpus VALICO costituiscono un sottocorpus⁷ in grado di dare un'idea di come gli studenti vietnamiti ragionino in italiano e possono essere una "risorsa" di errori, a partire dai quali un insegnante di italiano può creare degli esercizi per consolidare le conoscenze non complete o mancanti dei suoi studenti⁸.

La consegna invita gli studenti a raccontare una storia, svoltasi in un parco, tra un ragazzo e una coppia. Con l'incipit "Ieri al parco...", si cerca di indurre a

⁶ Gli studenti del terzo anno hanno studiato italiano per 1440 ore didattiche, facendo un'intensa pratica di lingua italiana per le quattro competenze: comprensione orale, comprensione scritta, produzione orale e produzione scritta.

⁷ Chiunque può scaricare i 34 testi seguendo il percorso: www.valico.org, valico, interrogazione per campi, selezione di consegna Amore, selezione di lingua madre vietnamita, selezione annualità di studio 3. Ci sarebbe piaciuto allegare i testi in appendice al presente contributo, per dare un'idea della loro veste testuale; confidiamo che il lettore interessato li legga in rete e li scarichi seguendo le summenzionate istruzioni.

⁸ Per la trasformazione degli errori frequenti in validi distrattori di esercizi a scelta multipla di carattere morfosintattico, si veda Marello (2009).

narrare la storia al passato: e la quasi totalità degli scriventi (33 su 34) se ne è reso conto, mentre uno scrivente ha usato solamente il presente indicativo nella sua composizione. Gli errori di tempo e modo

verbale restano i più numerosi, ma - come anticipato nel § 2 - gli apprendenti vietnamiti sono in buona compagnia e per "giustificati" di altri.

Tipo di errore	Accordo	Morfologico	Sintattico	di Tempo Verbale	Lessicale	Altro
Numero delle composizioni in cui sono presenti errori (/34)	20	33	34	32	34	34
%	58,82%	97,06%	100%	94,12%	100%	100%

Tabella 1. La percentuale degli errori divisi in categorie

Gli errori di tipo Altro (cioè quelli ortografici, quelli sull'uso non corretto delle preposizioni, quelli sulla punteggiatura) non sono esemplificati in questo contributo perché meritano un'analisi approfondita a parte.

Notiamo che gli errori di accordo hanno la percentuale più bassa fra le cinque categorie principali individuate: 20 studenti su 34 sbagliano ancora il genere e il numero dei nomi, soprattutto di quelli che finiscono in *-e*, l'accordo dei participi passati con il soggetto; l'accordo degli aggettivi qualificativi e possessivi con il nome. Alcuni studenti confondono l'uso degli aggettivi possessivi italiani con quello inglese, lingua che hanno studiato per 12 anni prima di approdare all'università, e scrivono frasi non facilmente comprensibili per i parlanti nativi italiani.

(1) Quel ragazzo andato con lei è la

sua fidanzata dove lo scrivente voleva dire 'quel ragazzo è il suo fidanzato'⁹.

Per quanto riguarda gli errori morfologici, molti scriventi confondono la transitività con l'intransitività del verbo: viceversa, sbagliano o "dimenticano" l'ausiliare, usano i verbi pronominali senza i pronomi, sbagliano le parti del discorso, e hanno molte difficoltà con l'uso degli articoli. In alcuni casi, si registra un mancato riconoscimento di pronomi diretti e dei pronomi indiretti. Riportiamo qui di seguito alcuni esempi:

(2) Matteo (ausiliare mancante) deciso di non partecipare più alle azioni di altre persone.

(3) Improvviso, una cosa ha distrutto quell'aria.

⁹ Uno dei vantaggi di partire da uno stimolo iconico consiste nell'aver delle chiavi di interpretazione e disambiguazione esterne al testo prodotto dall'apprendente.

- (4) La ragazza ha piangiato molto.
 (5) Ha arrivato vicino al questa donna
 altarla.
 (6) Immediatamente, (articolo
 mancante) secondo uomo ha battato
 (articolo mancante) primo uomo.
 (7) [...] Io ha dato qualche colpito.

Nei testi raccolti si nota l'uso insistito di pronomi personali soggetto e dei nomi tonici. L'onnipresenza di tali nomi si può spiegare sia in base ad un confronto con il vietnamita (la madrelingua degli scriventi) sia con il flusso dell'inglese (lingua studiata da molti anni). In queste due lingue infatti il soggetto va identificato e menzionato, non è possibile sottintenderlo come in italiano. La presenza del pronome personale soggetto, inoltre, potrebbe fungere da guida alla coniugazione dei verbi¹⁰ che è molto più complicata rispetto al vietnamita e all'inglese. Analogamente, i nomi diretti e indiretti vengono usati in forma tonica per l'abitudine ereditata dall'uso in inglese e vietnamita. In tali frasi, inoltre, l'ordine S-V-O è canonico: una piccola variazione di forma e di posizione nei testi italiani mette gli studenti vietnamiti in difficoltà. Di solito sono a far bene dei semplici esercizi di completamento di frase con un pronome diretto/indiretto, ma non riescono a costruire facilmente frasi con questi

pronomi. Per comodità e per comprensibilità, molti scrivono il pronome diretto e/o indiretto dopo il verbo senza ricordare che il loro uso in una certa posizione ha una funzione di focalizzazione e può disturbare la coreferenza nella catena anaforica.

(8) *Quindi Matteo è andato a battere quell'uomo e lui è stato contento perché lui ha vinto velocemente.*

(9) Quando Lui ha visto lui, Luca, il ragazzo bello, prima era nervoso.

3.1. I tempi verbali

Per gli studenti vietnamiti non è facile abituarsi a coniugare i verbi a seconda dei tempi diversi e delle persone diverse: l'uso dell'imperfetto in particolare è ostico per le sue numerose funzioni.

Tra i 32 studenti che hanno commesso errori di tempo verbale, 20 hanno confuso il passato prossimo con l'imperfetto e viceversa, mentre altri 12 hanno usato anche il presente indicativo o l'hanno usato perfino per la maggioranza dei verbi nelle loro composizioni. Questi ultimi sono influenzati fortemente dalla madrelingua, ancora non hanno colto il sistema dei tempi verbali in italiano.

In vietnamita i verbi sono tutti all'infinito, e nella sua tesi di dottorato di ricerca¹¹, Pham Bich Ngoc afferma: "i linguisti che sostengono l'ipotesi dell'esistenza del tempo in vietnamita dividono questa categoria semantica in due tipi: tempo assoluto e tempo relativo.

¹⁰ Sarebbe cioè un errore indotto dall'insegnamento delle forme verbali italiane coniugate, sempre visibilmente accompagnate dal nome personale nelle tavole di coniugazione e nei diagrammi grammaticali dei manuali e dei dizionari.

¹¹ Pham Bich Ngoc, (2017), p.68

Nei tempi assoluti, il passato e il futuro vengono indicati rispettivamente da *đã* e *sẽ*, mentre per il presente, si usa la particella zero." Forse è anche per questa ragione che molti verbi sono stati coniugati al presente anziché all'imperfetto o al passato prossimo:

(10) La ragazza è triste, ha fatto tanti rumori.

(11) Questo uomo è molto muscoloso, è come un elefante [...] Luca è più piccolo, più debole di un crimine.

(12) E ci vuole esattamente un minuto per Fabio capire che quest'uomo è lo fidanzato della donna.

Gli scritti dei 20 studenti che hanno usato tempi passati nelle loro composizioni presentano comunque non pochi problemi che riguardano la confusione tra il passato prossimo e l'imperfetto, e l'uso impreciso di questi tempi. Ciò è dovuto sia alla complessità dell'imperfetto, che ora si usa per descrivere (situazione, tempo, persona, oggetto, ecc.), ora per indicare un'azione senza menzionare i momenti di inizio e di fine, ora per parlare di un'abitudine, ora per un'azione in svolgimento, di sfondo, interrotta da un'altra, sia alla difficoltà di cogliere l'alternanza perfetto/imperfetto. Ecco alcuni degli esempi più significativi:

(13) Ieri al parco, mentre leggeva il giornale, Matteo ascoltava una suona strana. È stata una ragazza che sta sta gli gridando nelle bacciat di un uomo forte.

(14) Ieri al parco, il tempo è sta molto bene

(15) Sono stato molto arrabbiato p sua azione e anche sono mol stato mo nervoso a quella donna.

(16) Il ragazzo ha stato a piedi. Lui fatto un colpo sul ragazzo che ha anda con la ragazza.

(17) Ieri al parco quando Marco letto il giornle sulla sedia, c'era cèra uomo stran passato con una donna su sua spalla.

(18) ci è stata una copia litigata litigato. Un ragazzo ragazzo è mol muscologio e ha dato un culpo ca la s ragazza. La ragazza U ha piangiato molt. Fortunatamente, un'altro ragazzo che seduto è stato vi vicino a loro, lui è sta arrabbiato e ha deciso di aiutare la ragaz

Si noti che, anche nel tentativo rendere delle perifrasi progressive passato, alcuni apprendenti inseriscono verbo stare al passato prossimo prima c gerundio: quando mi sono stato sedende ha visto una donna è stata urland violando la restrizione tipica di questo ti di perifrasi, incompatibile con i tem perfettivi (cfr. Onesti-Squartini 2009).

3.2. Errori sintattici

Se gli errori riguardanti i tempi verbi sono relativi a qualcosa che non esis nella lingua vietnamita, gli errori sintassi e di scelta lessicale sono pertiner proprio a qualcosa che esiste in ques lingua. Fra gli errori sintattici, son rilevanti quelli che includono il gerundio

discorso indiretto: se la frase semplice presenta quasi nessuna difficoltà per studenti vietnamiti (salvo in alcune in cui manca un verbo), la frase complessa rappresenta una grande sfida. È da considerare quanto è differente la complessa italiana rispetto a quella vietnamita; infatti, “in vietnamita, tutti i costituenti maggiori di una frase come il soggetto, il predicato, i complementi, ecc. possono essere formati da frasi e non si manifesta nessuna marca di subordinazione”¹².

Ecco alcuni casi di errori legati al gerundio:

(19) Marco ha visto un uomo prendendo una ragazza in braccio.

(19bis) Marco đã trông thấy một người đàn ông cao lớn đang bế một người phụ nữ trong tay.

Quando si traduce letteralmente l'esempio (19) in vietnamita, si usa *đang* che è una particella indicante un'azione in corso: secondo lo scrivente è equivalente al gerundio in italiano. In italiano, non ha capito che il gerundio non può avere come soggetto il soggetto della frase principale (Marco), non il complemento oggetto (un gran uomo).

Altri esempi che mostrano lo stesso errore:

(20) Questo è tutto motivo regionale per spiegare la causa di evitare le coppie flirtando.

(21) Il mio amico Paolo leggeva un giornale vedendo un'uomo portando una ragazza sulla spalla. [...] L'uomo sdraiando sulla terra è il suo amore.

(22) Mentre Pedro leggeva un giornale, all'improvviso ha visto un uomo robusto portando una ragazza.

Analogamente, gli errori di concordanza con le frasi subordinate contenenti il discorso indiretto sono risultanti dall'interferenza della lingua vietnamita, perché il tempo del verbo del discorso riportato indiretto non cambia rispetto a quello del discorso diretto. In molte composizioni è presente una frase che se venisse enunciata in un discorso diretto sarebbe più o meno così: Ma lei ha detto: “Lui è il mio fidanzato”, e che poi risulta: Ma lei ha detto che lui è il mio fidanzato nel discorso indiretto, esattamente come sarebbe in vietnamita.

Se non fosse per il mancato cambio di deissi personale (mio → suo) che turba l'efficacia comunicativa e ingenera confusione, si potrebbe trattare di una forma di interferenza positiva, come quella rilevata da Corino/Marelli (2017b) che definiscono tali forme come discorsi diretti “mascherati” da discorsi indiretti grazie alla presenza di un introduttore. Nella stessa ricerca, le autrici (ibid.) offrono esempi di quello che Calaresu (2004) definisce discorso “semi-diretto”, ovvero contesti in cui è presente un discorso indiretto subordinato che però si caratterizza per la violazione delle regole di concordanza dei tempi, e per questo viene stigmatizzato come uso tipico di stili

informali, trascurati se in contesto scritto, o, più genericamente, orali (tipicamente l'uso dell'imperfetto indicativo in luogo del congiuntivo).

4. Errata scelta lessicale

Lo scarso bagaglio lessicale porta lo scrivente a fare una ricerca in dizionari bilingui (inglese-italiano, vietnamita-italiano, francese-italiano) senza arrivare a buon fine, cioè scegliendo un traduttore non adatto a esprimere il suo pensiero in italiano.

Concorrono a fare scelte sbagliate la polisemia e l'anisomorfismo semantico: ad es.: il verbo nói è traducibile con dire o

parlare, il sostantivo ghế si traduce con sedia, panchina, sgabello, il verbo biết traduce con conoscere e sapere, il verb gặp è tradotto con vedere, incontrare, ecc.

Infelice poi, anche se talvolta comunicativamente efficace, la decisione di trasporre letteralmente in italiano e che lo studente voleva dire in vietnamita senza curarsi di verificare se la trasposizione si dice in italiano. Qui di seguito proviamo a spiegare gli errori di quest'ultimo tipo, dando il corrispondente in vietnamita e un'esplicitazione del significato in italiano.

Testo n.	Ciò che è espresso	Il probabile significato in vietnamita (parti sottolineate)	Ciò che dovrebbe essere in italiano
1	Matteo deciso di non partecipare più alle azioni di altre persone	Tham gia vào việc của người khác	Mettere/Ficcare il naso negli affari degli altri Farsi gli affari degli altri
3	Improvviso, una cosa ha distrutto quell'aria	Phá vỡ bầu không khí đó	Rompere quell'atmosfera
3, 5	Gli ho fatto un colpo	Đánh một cú	Dare un colpo a qualcuno colpire qualcuno, picchiare qualcuno
4	Ma il guaio è era cacheto me.	Vướng vào rắc rối	Cacciarsi in guaio
6	Unimprovviso, ci sono due persone stranieri passano, il posizione che questo ragazzo sta leggendo.	Đi ngang qua chỗ mà chàng trai đang ngồi đọc (báo)	Passare davanti al ragazzo che stava leggendo (giornale)
8, 15, 24	Dopo lui ha vinto il ragazzo ragazzo, lui è stato felice.	Chiến thắng chàng trai đó, hạ gục chàng trai đó	Sconfiggere il ragazzo
9	Un uomo ha preso una donna nel mano.	Bế một người phụ nữ trong tay	Tenere una donna in braccio

	Dopo la situazione, loro fanno comunicazione insieme e loro incontrano sempre.	Nói chuyện, giao lưu với nhau	Parlare, conversare
	Pensa che l'uomo sia un brutta persona	Một người xấu (tính cách, bản chất)	Una persona cattiva
	Quel sera Una volt sera il tempo era molto bello, ho deciso di stare in un banco nel parco per leggere un giornale.	Ngồi đọc báo ở ghế công viên, ra ngồi ghế công viên đọc báo	Stare a leggere su una panchina del parco
23	Ero S in venna e ho deciso di risolvere quell'uomo.	Giải quyết (người nào đó)	Affrontare (qualcuno)
	La storia si narra girato di tre persone due l'uomi e una bella ragazza.	Câu chuyện xoay quanh ba người	Storia di tre persone
	Mariana ha che che ha un'amore di tre mani, prima si contra Lucio, si è l'amato. Roberto.	Tình yêu tay ba	Triangolo amoroso, "lui, lei e l'altro"
	Mariana e Roberto sono studenti di università di Bologna. nel dipartimento di letteratura, studiano sempre insieme, scambiano i documenti, viaggiano. e è giocano volleyball.	Trao đổi tài liệu (học tập)	Scambiarsi gli appunti, i libri, ecc.
	Lui l'ha attaccato sorpresamente, pero, senza dubbio, ha avuto successo, quel ragazzacio era stato "conquistato" quasi immediatamente.	Chinh phục (theo nghĩa hạ gục)	Sconfiggere
	Quel'atto di lui poteva, forse, vibrare l'anima e anche il cuore della ragazza ma la vita non va così bene per sempre.	Làm rung động tâm hồn và trái tim cô gái	Far vibrare l'anima e il cuore
	uomo ha portato la donna sulla suo spalle per mantenere aumento la salute.	Tăng cường sức khỏe, nâng cao sức khỏe	Tenersi in forma

23	Ieri al parco, quando mi sono stato sedendo e leggendo il giornale, ho trovato un ragazzo che ha arrestato una ragazza.	Bắt ai đó (theo nghĩa giữ)	Tenere qualcuno'
24	Non è una storia interessante un pò stale ma il suo significato acoraha la valutazione per applicare nella vitta reale.	Ý nghĩa của câu chuyện vẫn có giá trị dụng vào cuộc sống thực tế	[Ingl <i>stale</i> it. 'stant vecchiotto'] Il s significato è sempre val nella nostra vita.
27	Francesco ha vinto al mafia	Chiến thắng, hạ gục, đánh bại tên mafia	Sconfiggere il mafioso
29	Ieri al parco, Quando è st Marco quando è relarsarsi stato relaxan, ha visto una donna è stata urlando, e un uomo (come visto come un ladro)	Trông như thằng ăn trộm	Con l'aspetto da ladro
30	Ha dato una scusa e e h sperava in un tolleramento.	Gửi lời xin lỗi	Chiedere scusa a qualcun scusarsi con qualcuno
31	Guai a te l'uomo risposto è la mia privata, non preoccuparti preoccupati, non mettere il tu tuo naso all'affari all'altri degli altri.	- đây là chuyện riêng của tôi - xía vào chuyện người khác	- sono gli affari miei - Mettere/Ficcare il na negli affari degli altri, Fa gli affari degli altri
32	Se loro hanno un conflitto e hanno bisogna una persona intermedia per risolverlo	Họ cần người trung gian để giải quyết xung đột	Hanno bisogno di qualcun che interviene per risolverlo
34	Da ora in poi, Piedro promette che non parteciperà o curerà dei della problemi. degli altri.	Tham gia và quan tâm đến những vấn đề của người khác	Occuparsi e preoccuparsi degli problemi altrui.

5. Conclusioni

Per quanto concerne possibili interventi dell'insegnante di italiano a vietnamiti l'analisi di errori frequenti suggerisce mosse differenti in base al tipo di errore.

L'eccesso di pronomi soggetto in testi non è facile da correggere, perché si tratterebbe di dare "regole" oltre la frase

di scarsa predittività: più efficace approfittare del fatto che VALICO VINCA contengono testi scritti a partire dalle stesse vignette disegnate e mostrate agli studenti come un italofono composto un testo equivalente al loro con meno pronomi soggetto e più ellissi del soggetto pronominale come forma di coesione tra i fatti.

quanto ai tempi verbali, essendo i due tempi radicalmente diversi, riteniamo che essere efficace ricorrere alle rappresentazioni grafiche del tempo come la linea orientata verso il futuro, su cui sono sovrapposti i tempi di sfondo come segmenti e le azioni puntuali come punti prima e dopo il momento di enunciazione (cfr. Corino, Bosc, Ribotta 2003, cap. 3 e 4).

BIBLIOGRAFIA

Andorno C., Bosc F., Ribotta P. (2003), *Grammatica: insegnarla e impararla*, Guerra, Perugia.

Andorno, C.; Rastelli, S. (2009), *Corpora di italiano L2: tecnologie, metodi, strumenti tecnici*. Guerra, Perugia.

Calaresu E. (2004), *Testuali parole. La dimensione pragmatica e testuale del discorso scritto*. FrancoAngeli, Milano.

Corino E. (2012), *Italiano di tedeschi. Ricerca corpus-based*, Guerra, Perugia.

Corino, E., Marelli C. (a cura di) (2009), *VALICO. Studi di linguistica e didattica*, Guerra, Perugia.

Corino E., Marelli C. (2017), *Italiano straniero. I corpora VALICO e VINCA*. Guerra, Perugia. Corino E., Marelli C. (2017b), *Tracce di parlato nello scritto di studenti di italiano L2*, in *Italiano Lingua* n.9/ n.1, pp. 91-111.

7. Costantino M. (2009), 'When right is wrong: invisible errors in the acquisition of the tense-aspect system in Japanese learners of Italian', in Corino, E., Marelli, C. (a cura di) (2009), pp. 37-49.

8. Marelli C. (2009), 'Distrattori tratti da corpora di apprendenti di italiano LS/L2', in Corino, E., Marelli C. (a cura di) (2009), pp. 177-193.

9. Pham Bich Ngoc (2017), *Interlingua degli apprendenti vietnamiti di italiano L2: alcuni casi di studio*, Tesi di dottorato, Università degli studi di Palermo.

10. Onesti C. (2016), *Italiano di ungheresi. Una ricerca corpus-based*. Edizioni dell'Orso, Alessandria.

11. Onesti C., Squartini M. (2009), 'L'acquisizione della perifrasi progressiva in italiano L2.

12. Questioni metodologiche', in Corino, E., Marelli, C. (a cura di) (2009), pp. 21-36.

13. Quinn R.M. (1972), *Introductory Vietnamese*. Cornell University Southeast Asia, Ithaca, N.Y.

14. Thompson L.C. (1965), *A Vietnamese Grammar*. University of Washington Press, Seattle, WA.

15. Tosco A. (2010), 'Autocorrezioni di apprendenti cinesi nel corpus GranVALICO', in Rastelli S. (a cura di), *Italiano di studenti cinesi. Un percorso di didattica acquisizionale*. Guerra, Perugia, pp. 123-132.

(Toà soạn nhận bài viết ngày 26/02/2018, duyệt đăng ngày 12/3/2018)